

**TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG VỀ
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
QUY ĐỊNH MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC THỎA THUẬN QUỐC TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**
(Kèm theo Văn bản số / STC-QLNS ngày tháng 10 năm 2022 của Sở Tài chính)

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
I	GÓP Ý ĐỐI VỚI HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT	Ý kiến tham gia của các đơn vị theo đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 3349/STC-QLNS ngày 23/08/2022	
1	Ban Dân tộc (Văn bản số 867/BDT-HCTH ngày 29/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
2	Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray (Văn bản số 133/BQL-THHC ngày 30/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
3	Sở Công Thương (Văn bản số 2000/SCT-HCTH ngày 30/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 2601/SKHĐT-ĐNHC ngày 30/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
6	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 791/SKHCN-HCTH ngày 30/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
7	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Văn bản số	Ý kiến tham gia: Thông nhất	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
	1839/SLĐT BXH-HCTH ngày 25/08/2022)		
8	Sở Nội vụ (Văn bản số 2138/SNV-HCTH ngày 26/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thống nhất	
9	Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 2379/STNMT-KHTC ngày 25/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thống nhất	
10	Sở Tư pháp (Văn bản số 1273/STP-XDKTr&PBPL ngày 29/08/2022)	<p>Ý kiến tham gia:</p> <p>1. Tại điểm a khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung như sau: “... và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ Nghị quyết, nội dung trong nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành”.</p> <p>2. Theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật thỏa thuận quốc tế, cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cơ quan trung ương của tổ chức, cơ quan cấp tỉnh của tổ chức có trách nhiệm: “Báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế chậm nhất vào ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, gửi Bộ Ngoại giao để theo dõi và tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”. Như vậy, theo quy định trên, cơ quan nhà nước cấp tỉnh báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế gửi Bộ Ngoại giao mà không “Báo cáo tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước”. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại quy định tại ký hiệu (-) thứ nhất, điểm c</p>	<p>1. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p>2. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết⁽¹⁾ .</p> <p>3. Đề nghị biên tập lại khoản Điều 5 dự thảo Nghị quyết như sau: “<i>Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</i></p> <p><i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022”.</i></p> <p>4. Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện việc viện dẫn văn bản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ).</p> <p>5. Đề nghị Sở Tài chính phối hợp với cơ quan có liên quan đăng tải toàn văn dự thảo và các tài liệu khác có liên quan trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp tục lấy ý kiến đối với dự thảo theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>3. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p>4. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p>5. Sở Tài chính đã phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.</p>
11	Sở Thông tin & Truyền thông (<i>Văn bản số 1564/STTTT-HCTH ngày 31/08/2022</i>)	Ý kiến tham gia: Thống nhất	

¹ Ký hiệu (-) thứ nhất, điểm c khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định có quy định mức chi đối với nội dung: “*Báo cáo tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước: 8.000.000 đồng/báo cáo*”.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
12	UBND huyện Đắk Hà (Văn bản số 2251/UBND-TCKH ngày 24/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
13	UBND huyện Ia H'Drai (Văn bản số 1398/UBND-TH ngày 26/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
14	UBND huyện Ngọc Hồi (Văn bản số 2595/UBND-TCKH ngày 31/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
15	UBND huyện Tu Mơ Rông (Văn bản số 2416/UBND-TCKH ngày 31/08/2022)	Ý kiến tham gia: Thông nhất	
16	Các đơn vị, địa phương còn lại (Sở Giao thông vận tải, BQL khu kinh tế, Thanh tra tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và đào tạo, Công an tỉnh; Sở Ngoại vụ...; Các huyện: Kon Plông, Kon Rẫy, Đắk Glei, Đắk Tô, Sa Thầy, thành phố Kon Tum)	Quá ngày 31/08/2022 các đơn vị, địa phương chưa có ý kiến tham gia, xem như thông nhất.	
II	BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP		
	Báo cáo số 323/BC-STP ngày 30 tháng 9 năm 2022	Ý kiến tham gia: 1. Điều 1 dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết như sau: “Nghị quyết này quy định mức chi bảo đảm cho công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; “Nghị quyết này	1. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định tại Luật Thỏa thuận quốc tế”. Với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng dự kiến nêu trên được hiểu, Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác ký kết và thực hiện tất cả thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết này áp dụng đối với tất cả cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, cơ quan thẩm định nhận thấy, có một số thỏa thuận quốc tế mà bên ký kết Việt Nam là cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng chân trên địa bàn tỉnh nhưng không thuộc đối tượng quản lý của tỉnh⁽²⁾.</p> <p>Như vậy, khi quy định thỏa thuận quốc tế được ký kết và thực hiện mà bên ký kết Việt Nam là cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng chân trên địa bàn tỉnh nhưng không thuộc đối tượng quản lý của tỉnh; áp dụng cho đối tượng là cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc đối tượng quản lý của tỉnh là chưa phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p> <p>Từ vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo, đảm bảo phù hợp với đối tượng thuộc quyền quản lý của tỉnh trong việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.</p> <p>2. Điểm b, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết dự kiến mức chi cho soạn thảo thỏa thuận quốc tế quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng</p>	<p>2. Tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, quy định: “1. Bộ trưởng Bộ Tài</p>

⁽²⁾ Ví dụ: Sư đoàn 10.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>6 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. Sở Tư pháp nhận thấy, điểm c, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP quy định nội dung chi xây dựng dự thảo thỏa thuận quốc tế, dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, tại điểm b, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ dự kiến quy định mức chi cho xây dựng mới dự thảo thỏa thuận quốc tế mà không tham mưu quy định mức chi cho xây dựng dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ dự kiến tham mưu quy định mức chi cho xây dựng mới dự thảo thỏa thuận quốc tế, đề nghị thuyết minh, làm rõ lý do; đồng thời, chỉnh lý lại nội dung chi cho phù hợp, tránh việc viện dẫn đến toàn bộ điểm c, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP.</p> <p>3. Tương tự, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại mức chi đối với báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện</p>	<p><i>chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này</i>". Theo đó, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 43/2022/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2022 hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại điểm b Khoản 3 Điều 4 Thông tư chỉ quy định mức chi đối với nội dung "<i>Soạn thảo mới dự thảo thỏa thuận quốc tế</i>", không quy định mức chi đối với nội dung "<i>xây dựng dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung</i>". - Đồng thời tại khoản 3 Điều 6 quy định: "<i>Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương</i>". <p>Căn cứ quy định nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ có thẩm quyền ban hành mức chi trên cơ sở mức chi Bộ Tài chính đã ban hành tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC. Do đó, Sở Tài chính không có cơ sở đề dự thảo mức chi đối với nội dung chi "<i>xây dựng dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung</i>" không được quy định tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC.</p> <p>3. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh lý lại nội dung tại dự thảo Nghị quyết.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>thỏa thuận quốc tế theo quy định tại điểm c, khoản 5 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP, cụ thể: Điểm c, khoản 5 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP quy định nội dung chi bao gồm xây dựng báo cáo, tổ chức các cuộc họp đánh giá báo cáo kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế. Khoản 3 Điều 46 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020 quy định cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cơ quan cấp tỉnh của tổ chức, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế chậm nhất vào ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, gửi Bộ Ngoại giao để theo dõi và tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Như vậy, <i>báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế</i> của cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cơ quan cấp tỉnh của tổ chức <i>được thực hiện theo định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu</i>. Tuy nhiên, tại điểm c, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, <i>cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ dự kiến quy định mức chi đối với nội dung là báo cáo tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền</i>.</p> <p>4. Bên cạnh đó, điểm c, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết cũng chưa dự kiến mức chi cho nội dung tổ chức các cuộc họp đánh giá báo cáo kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.</p> <p>5. Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết dự kiến đối với các thỏa thuận quốc tế được phê duyệt dự toán thực hiện trước</p>	<p>4. Tương tự như nội dung đã thuyết minh tại mục 2 nêu trên; tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC, Bộ Tài chính không quy định mức chi đối với nội dung “<i>tổ chức các cuộc họp đánh giá báo cáo kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế</i>”. Do đó, Sở Tài chính không có cơ sở để dự thảo mức chi theo đề nghị của Sở Tư pháp.</p> <p>5. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh lý lại nội dung tại dự thảo Nghị quyết.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Cơ quan thẩm định nhận thấy, quy định nêu trên là không trái quy định pháp luật. Tuy nhiên, Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND có phạm vi điều chỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Theo quy định của Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020 thì bên ký kết Việt Nam ngoài cơ quan nhà nước cấp tỉnh là Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì còn có cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới... Như vậy, trường hợp thỏa thuận quốc tế được ký kết với bên ký kết Việt Nam là Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới... được phê duyệt dự toán thực hiện trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì việc thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND là chưa phù hợp, vượt quá phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý, bổ sung nội dung liên quan đến quy định chuyên tiếp về mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế đảm bảo đầy đủ, bao quát các trường hợp có thể phát sinh trên thực tế của địa phương.</p> <p>6. Đối với các mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế cụ thể, đề nghị Sở Tài chính căn cứ quy định tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC và các văn bản pháp luật khác có liên quan, tình hình thực tế của địa phương, khả năng cân</p>	<p>6. Căn cứ mức chi Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC, Sở Tài chính đã dự thảo mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn toàn tỉnh Kon Tum (bằng mức chi tại Thông tư số 43/2022/TT-</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>đôi ngân sách địa phương, chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (Sở Tư pháp không thẩm định đối với các mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế cụ thể). Bên cạnh đó, Sở Tư pháp cũng nhận thấy, một số mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế dự kiến quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết là mức chi áp dụng chung đối với việc ký kết và thực hiện tất cả thỏa thuận quốc tế⁽³⁾. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh, làm rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi chung nêu trên.</p> <p>7. Tại điểm b, điểm c, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo không sử dụng ký hiệu (-) để thể hiện các ý trong một điểm theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.</p> <p>8. Tại phần nơi nhận của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định chính xác cơ quan, tổ chức nhận văn bản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh).</p> <p>9. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày kỹ thuật viện dẫn văn bản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị</p>	<p><i>BTC</i>) và gửi lấy ý kiến Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tại Văn bản số 3349/STC-QLNS ngày 23/08/2022. Đến nay, Sở Tài chính đã nhận được 04/10 huyện thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết (<i>Đắk Hà; Ia H'Drai; Ngọc Hồi; Tu Mơ Rông</i>); 06/10 huyện, thành phố còn lại chưa có ý kiến tham gia, xem như thống nhất.</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các huyện, thành phố; Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo về mức chi tại Điều 2 Nghị quyết theo đúng quy định tại Thông tư số 43/2022/TT-BTC và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.</p> <p>7. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh lý lại nội dung tại dự thảo Nghị quyết.</p> <p>8. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh lý lại nội dung tại dự thảo Nghị quyết.</p> <p>9. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh lý lại nội dung tại dự thảo Nghị quyết.</p>

⁽³⁾ Thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan nhà nước cấp tỉnh (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới...

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) ⁽⁴⁾ .	
III	Ý KIẾN THÀNH VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (Tại Phiên họp thường kỳ tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)	Tại Thông báo số 301/TB-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả phiên họp trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh với các địa phương tháng 9 năm 2022, tập thể Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất thông qua và giao cơ quan chủ trì soạn thảo khẩn trương hoàn chỉnh và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với dự thảo: “ <i>Dự thảo Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i> ”	

⁽⁴⁾ Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó.